[JavaScript là ngôn ngữ xử lý ở:](https://tracnghiem.net/cntt/cau-hoi-javascript-la-ngon-ngu-xu-ly-o-32740.html)

A. Client

Javascript là ngôn ngữ thông dịch hay biên dịch

B. Biên dịch

Phương thức viết chương trình của Javascript như thế nào?

C. Cả hai dạng A và B

Javascript là ngôn ngữ kịch bản có dấu được mã nguồn không?

A.Không dấu được vì các kịch bản chạy ở client.

JavaScript được bắt đầu bằng?

A. <scritp> …</script>

Javascript có các dạng biến?

A. Number, String, Boolean

Trong Javascript hàm parseInt() dùng để làm gì?

B. Chuyển một chuỗi thành số nguyên

Trong Javascript hàm parseFloat() dùng để làm gì?

B. Chuyển một chuỗi thành số thực

Lệnh prompt trong Javascript để làm gì?

A. Hiện một thông báo nhập thông tin

Trong Javascript sự kiện Onload thực hiện khi:

A. Khi bắt đầu chương trình chạy

Trong Javascript sự kiện OnUnload thực hiện khi nào?

C. Khi kết thúc một chương trình

Trong Javascript sự kiện Onblur thực hiện khi nào

A. Khi một đối tượng trong form mất focus

Trong Javascript sự kiện OnMouseOver thực hiện khi nào?

C. Khi di chuyển con chuột qua một đối tượng trong form

Trong Javascript sự kiện Onclick thực hiện khi nào?

C. Khi click chuột vào một đối tượng trong form.

<

script >

function kiemtra() {

window.open("http://www.vnn.vn", "Chao");

} <

/script> < /

head > <

body onload = "kiemtra()" > < /body>

Trong Javascript đoạn mã sau cho ra kết quả gì

A. Khi chạy thì một trang khác (VNN) được hiện ra

Thẻ <input type=”text” …> dùng để làm gì?

A. Tạo một ô text để nhập dữ liệu

Thẻ <input type=”Password” …> dùng để làm gì?

B. Tạo một ô password

Thẻ <textarea rows= cols = …></texterea> dùng để làm gì?

C. Tạo một cùng có nhiều cột nhiều dòng

Thẻ <input type=”Submit” …> dùng để làm gì?

B. Tạo một nút lệnh dùng để gửi tin trong form đi

Thẻ <input type=”Radio” …> dùng để làm gì?

B. Tạo một nhóm đối tượng chọn nhưng chọn duy nhất

Thẻ <input type=”checkbox” …> dùng để làm gì?

B. Tạo một nhóm đối tượng chọn được nhiều đối tượng

Thẻ <input type=”button” …> dùng để làm gì?

B. Tạo một nút lệnh lên trên form

Lệnh lặp for có dạng như thế nào?

A. For ( biến = Giá trị đầu, Điều kiện, Giá trị tăng)

Vòng lặp While là dạng vòng lặp?

A. Không xác định và xét điều kiện rồi mới lặp

Vòng lặp (Do.. while) là dạng vòng lặp?

B. Không xác định và lặp rồi mới xét đ-iều kiện

Lệnh break kết hợp với vòng for dùng để?

A. Ngưng vòng for nếu gặp lệnh này

Hàm alert() dùng để làm gì?

A. Dùng để hiện một thông

Thẻ <Frameset cols> </frameset>

A. Dùng để chia trang web ra nhiều phần theo cột

Thẻ <Frameset rows > </frameset>

B. Dùng để chia trang web ra nhiều phần theo dòng

Thẻ <Frame src=” duong dan ”>

C. Tất cả dạng trên

Trong JavaScript sự kiện OnMouseOver xảy ra khi nào trong các trường hợp sau.

A.  Khi di chuyển con chuột qua một đối tượng trong form

Cách nào để thêm một comment nhiều dòng trong JavaScript?

A. /\*Đây là một comment trên nhiều dòng\*/

Trong JavaScript sự kiện Onchange xảy ra khi nào trong các trường hợp sau.

C.  Xảy ra khi giá trị của một trường trong form được người dùng thay đổi dữ liệu

Làm cách nào để gọi một hàm myFunction trong JavaScript?

C. myFunction()

Nơi bạn có thể đặt code JavaScript trong trang web?

A. Bạn có thể đặt trong phần <head> hoặc <body>

Cách khai báo mảng nào trong JavaScript là đúng?

B.  var colors = ["red", "green", "blue"]

Có những cách nào viết code JavaScript để chạy trong trang web?

C.  Cả hai dạng viết tệp riêng hoặc viết trong trang HTML

Cách nào tạo một hàm trong JavaScript?

C.  function myFunction()

Hàm prompt(…) trong JavaScript dùng để làm gì?

A. Hiển thị thông báo nhập thông tin

Câu lệnh nào đúng thực hiện việc gọi một script từ bên ngoài có tên là xxx.js?

<script src="xxx.js"></script>

JavaScript là ngôn ngữ kịch bản có che dấu được mã nguồn không?

B.  Tùy thuộc vào JavaScript được code ở client hay server

Dùng cách nào có thể biết được trình duyệt đang được sử dụng tại máy client?

C.  navigator.appName

Sự kiện nào xảy ra khi người dùng kích vào một phần tử HTML trên trang?

A. onclick

Câu lệnh nào khai báo một biến trong JavaScript?

B.  var carName;

Ngôn ngữ JavaScript có phân biệt chữ hoa, chữ thường

A. Có

Cách viết câu lệnh IF nào sau đây là đúng?

B.  if (i == 5)

Cách nào để làm tròn 7.25 tới số nguyên gần nhất trong JavaScript?

C.  Math.round(7.25)

Câu lệnh lặp For trong JavaScript có dạng nào sau đây?

A.  for (biến = Giá trị đầu; Điều kiện; Giá trị tăng)

Thực hiện kiểm tra nếu biến i không bằng 5, câu lệnh nào là đúng?

A.  if (i != 5)

var a = [1, 2, 3];

var b = [1, 2, 3];

var c = '1,2,3';

console.log(a == c);

console.log(b == c);

console.log(a == b);

Kết quả của đoạn code sau là:

A. true, true, false

var a = [9];

var b = [10];

console.log(a == 9);

console.log(b == 10);

console.log(a < b);

Kết quả đoạn code sau là:

C. true true false

let i = 0;

const arr = new Array(5);

arr.forEach(() => i++);

console.log(i);

Kết quả của đoạn code sau là:

A. 0

function greatestNumberInArray(arr) {

let greatest = 0;

for (let i = 0; i < arr.length; i++) {

if (greatest < arr[i]) {

greatest = arr[i];

}

}

return greatest;

}

Hàm greatestNumberInArray dưới đây có get được phần tử lớn nhất cho mọi array không?

B. No

const arr = [1, 2, 3];

const a = arr.reduce(

(acc, el, i) => ({ ...acc, [el]: i }),

{}

);

const b = {};

for (let i = 0; i < arr.length; i++) {

b[arr[i]] = i;

}

Hai cách a và b dưới đây đều trả về một object có cùng thuộc tính và giá trị. Theo bạn thì cách nào tối ưu hơn?

B. b

const arr = [

x => x \* 1,

x => x \* 2,

x => x \* 3,

x => x \* 4

];

console.log(arr.reduce((agg, el) => agg + el(agg), 1));

Kết quả là:

D. 120

const ar = [5, 1, 3, 7, 25];

const ar1 = ar;

console.log(ar1.sort());

([5, 25].indexOf(ar[1]) != -1 &&

console.log(ar.reverse())) ||

(ar[3] == 25 && console.log(ar));

console.log(ar1);

Cho đoạn code sau. Kết quả là:

C. [1, 25, 3, 5, 7] [7, 5, 3, 25, 1] [7, 5, 3, 25, 1] [7, 5, 3, 25, 1]

const arr1 = ['a', 'b', 'c'];

const arr2 = ['b', 'c', 'a'];

console.log(

arr1.sort() === arr1,

arr2.sort() == arr2,

arr1.sort() === arr2.sort()

);

Cho đoạn code sau. Kết quả là:

B. true true false

function ArrayBoolean() {

if ([] == true && [1] == true) return [true, true];

else if ([] == true && [1] == false) return [true, false];

else if ([] == false && [1] == true) return [false, true];

else return [false, false];

}

ArrayBoolean();

Cho đoạn code sau. Kết quả là:

C. [false, true]

let dog = {

breed: 'Border Collie',

sound: 'Wooh',

getBreed: () => {

return this.breed;

},

getSound: function() {

return this.sound;

}

};

console.log(dog.getBreed(), dog.getSound());

Cho đoạn code sau. Kết quả là:

C. undefined, Wooh

const person = { name: 'duthaho' };

function sayHi(age) {

return `${this.name} is ${age}`;

}

console.log(sayHi.call(person, 69));

console.log(sayHi.bind(person, 69));

Đoạn code sau sẽ cho kết quả như thế nào?

D. duthaho is 69 function

function withVar() {

const b = () => a;

var a = 24;

return b;

}

function withLet() {

const b = () => a;

let a = 24;

return b;

}

function changingValue() {

let a = 24;

const b = () => a;

a = 42;

return b;

}

console.log(withVar()()); // ??

console.log(withLet()()); // ??

console.log(changingValue()()); // ??

Kết quả đoạn code sau là:

C. 24 24 42

let a = new Date('2019,1,1').toLocaleDateString();

let b = new Date(2019, 1, 1).toLocaleDateString();

console.log(a, b);

Kết quả đoạn code sau là?

A. 1/1/2019 2/1/2019

console.log(fetch);

Kết quả của câu lệnh sau:

C. It depends

const a = 0.1;

const b = 0.2;

const c = 0.3;

console.log(a + b === c);

Cho đoạn code sau, kết quả là:

B. False

function Person(firstName, lastName) {

this.firstName = firstName;

this.lastName = lastName;

}

const ti = new Person('du', 'ti');

const teo = Person('du', 'teo');

console.log(ti);

console.log(teo);

Đoạn code sau sẽ có kết quả là:

A. Person {firstName: "du", lastName: "ti"} undefined

bar();

var bar;

function bar() {

console.log('first');

}

bar = function () {

console.log('second');

};

bar();

foo();

function foo() {

console.log(1);

}

var foo = function () {

console.log(2);

};

function foo() {

console.log(3);

}

foo();

Đoạn code sau sẽ cho kết quả:

B. first second 3 2

function sayHi() {

return (() => 0)();

}

console.log(typeof sayHi());

Cho đoạn code sau, kết quả là:

B. number

const a = {

stringField: 'Joe',

numberField: 123,

dateField: new Date('1995-12-17T03:24:00'),

nestedField: { field: 'Nested' }

};

const b = JSON.parse(JSON.stringify(a));

console.log(

a.stringField === b.stringField,

a.numberField === b.numberField,

a.dateField === b.dateField,

a.nestedField.field === b.nestedField.field

);

C. true true false true

const notifications = 1;

console.log(

`You have ${notifications} notification${notifications !==

1 && 's'}`

);

C. You have 1 notificationfalse

const compare = a => a === a;

console.log(compare(null));

console.log(compare(undefined));

console.log(compare(NaN));

console.log(compare([NaN]));

C. true true false true

const n = 5;

console.log(1..n); // ?

Cho đoạn code sau, kết quả là:

B. undefined

const a = {

stringField: 'Joe',

nestedField: { field: 'Nested' },

functionField: () => 'aReturn'

};

const b = Object.assign({}, a);

b.stringField = 'Bob';

b.nestedField.field = 'Changed';

b.functionField = () => 'bReturn';

console.log(

a.stringField,

a.nestedField.field,

a.functionField()

);

C. Joe Changed aReturn

const url = 'quiz.duthaho.com';

const { length: ln, [ln - 1]: domain = 'quiz' } = url

.split('.')

.filter(Boolean);

console.log(domain);

Cho đoạn code sau, kết quả là:

C. "com"

const obj = { a: 'one', b: 'two', a: 'three' };

console.log(obj);

Cho đoạn code, kết quả là

C. {a: "three", b: "two" }

const user = {

name: 'lao Hac',

age: 69,

pet: {

type: 'cho',

name: 'vang'

}

};

Object.freeze(user);

user.pet.name = 'shiba';

console.log(user.pet.name);

Kết quả của đoạn code là:

A. shiba

const obj = {

1: 1,

2: 2,

3: 3

};

console.log(Object.keys(obj), Object.values(obj));

B. ["1", "2", "3"] [1, 2, 3]

const obj = { 1: 'a', 2: 'b', 3: 'c' };

const set = new Set([1, 2, 3, 4, 5]);

obj.hasOwnProperty('1');

obj.hasOwnProperty(1);

set.has('1');

set.has(1);

Cho đoạn code sau, kết quả sẽ là:

C. true true false true

const a = {};

const b = { key: 'b' };

const c = { key: 'c' };

a[b] = 123;

a[c] = 456;

console.log(a[b]);

Đoạn code sẽ cho kết quả

B. 456

const scrambled = {

2: 'e',

5: 'o',

1: 'h',

4: 'l',

3: 'l'

};

const result = Object.values(scrambled).reduce(

(agg, el) => agg + el,

''

);

console.log(result);

Đoạn code sau sẽ cho kết quả là:

A. hello

let b = '4';

console.log(b++ + 3, b);

Đoạn code sau sẽ cho kết quả:

C. 7 5

console.log(1 < 2 < 3);

console.log(3 > 2 > 1);

Đoạn code sau sẽ cho kết quả gì?

B. true false

Cấu trúc đơn giản của một trang HTML được khai báo theo thứ tự là:

D. HTML, HEAD, BODY

Để trình bày một đoạn văn bản trong tài liệu HTML ta dùng thẻ:

B. <P>

Để khai báo một phần bị đánh dấu trên trang web ta sử dụng thẻ <A> với thuộc tính:

A. NAME

Để chèn hình ảnh vào trang web ta dùng thẻ

B.  <IMG>

Để hiển thị các thông tin như tác giả, địa chỉ, chữ ký trong tài liệu HTML ta dùng thẻ:

A.  <ADDRESS>

Để nhóm các thành phần có liên quan với nhau ta dùng thẻ:

A. <span>

Để khai báo một danh sách có thứ tự ta sử dụng thẻ:

A.  <li>

Để xác định kiểu chữ, kích thước, màu sắc... Ta dùng thẻ:

C. <fontstyle>

Để khai báo một bảng trên trang web ta sử dụng thẻ:

C. <table>

Để khai báo một hàng trong bảng trên trang web ta sử dụng thẻ:

A. <tr>

Để tạo ra những ô mà chúng có thể kéo rộng ra hơn một dòng trên bảng ta sử dụng thuộc tính:

C. Rowspan

Để canh lề dọc cho các ô trong bảng ta sử dụng thuộc tính:

D. Valign

Để định nghĩa một tập các frame đơn ta sử dụng thẻ:

C.  <ifframe>

Để khai báo một phần tử điều khiển nhập văn bản chỉ có một dòng ta sử dụng thẻ

A. <input type= “text”>

Để khai báo một phần tử điều khiển ẩn có chứa một value để phục vụ cho các mục đích khác trên trang web mà không muốn hiển thị ra ta dùng thẻ:

B. <input type = “hidden”

Để khai báo một phần tử điều khiển cho phép người dùng có thể chọn một hay nhiều giá trị ta sử dụng thẻ:

C. <input type= “checkbox”

Để khai báo một phần tử điều khiển khi nhấn vào sẽ gửi thông tin của form đi ta sử dụng thẻ:

B. <input type = “submit”

Để khai báo một phần tử điều khiển tạo một nút nhấn trên trang web ta sử dụng thẻ:

B.  <input type = “button”>

Để khai báo một phần tử điều khiển để mở một hộp thoại giúp người dùng mở một file trên hệ thống thư mục của máy tính ta sử dụng thẻ:

A. <input type= “file”>

Để xác định trình tự nhận tiêu điểm của phần tử thông qua bàn phím ta sử dụng thuộc tính:

C. Tabindex

Thứ tự xép tầng của css theo độ ưu tiên từ thấp đến cao như sau:

D.  Browser default, external style sheet, internal style sheet, inline style

Css định nghĩa các style khác nhau cho cùng một loại html element bằng cách sử dụng:

A. Class selector

Để liên kết tới external style sheet ta sử dụng thẻ

C. <link>

Dreamweaver sử dụng giao thức gì để tải một site cục bộ lên web server?

B.  Fpt

Dreamweaver cho phép làm việc với mấy cách trình bày tài liệu:

B. 3

Tính năng nào trong dreamweaver cho phép hiển thị mã nguồn tài liệu:

A.  Code view

Tính năng nào trong dreamweaver cho phép hiển thị trực quan của tài liệu:

D. Layout view

Tính năng nào trong dreamweaver cho phép hiển thị code và trực quan của tài liệu

C. Combined view

Tính năng nào trong dreamweaver cho phép thiết kế trang trong chế độ design view:

B.  Design view

Ở chế độ thiết kế (layout view) chúng ta có thể insert table hoặc draw layer

A. True

Phần mở rộng của flash movie là:

D. Swf

Phương thức nào dùng để thay đổi và cập nhật định dạng ngay lập tức:

A. Auto styles

Đường dẫn nào cung cấp địa chỉ url đầy đủ (bao gồm cả giao thức) tới tài liệu được liên kết?

C.  Absolute

Dùng để chỉ định các thuộc tính cho các đối tượng như văn bản, đoạn văn, hình ảnh...

A. Property inspector

Các thao tác nào dùng để hủy bỏ những thao tác đã thực hiện trong tài liệu hiện hành:

A. Ctrl + Z

Các templates trong dreamweaver được lưu với phần mở rộng là gì?

B.  Dwt

Sau khi tạo một table, thực hiện thao tác nào sau đây để thêm một hàng mới vào table:

B. Ctrl + m

Theo mặc định, dreamweaver hiển thị table tới khoảng cách cellpadding và cell spacing là:

D. 1,1

Đâu là tag tạo ra tiêu đề web kích cỡ lớn nhất.

B. <h1>

Đâu là tag tạo ra mầu nền của web?

B. <body bgcolor="yellow">

Đâu là tag tạo ra chữ in đậm

A. <b>

Đâu là tag tạo ra chữ in nghiêng

C. <i>

Đâu là tag tạo ra liên kết (links) trong web

C. <a href="http://www.w3schools.com">w3schools</a>

Đâu là tag tạo ra liên kết đến email?

B. <a href="mailto:xxx@yyy">

Làm sao để khi click chuột vào link thì tạo ra cửa sổ mới?

C. <a href="url" target="\_blank">

Đâu là những tag dành cho việc tạo bảng?

A. <table><tr><td>

Đâu là tag căn lề trái cho nội dung 1 ô trong bảng

C. <td align="left">

Đâu là tag tạo ra 1 danh sách đứng đầu bằng số

C. <ol>

Đâu là tag tạo ra 1 danh sách đứng đầu bởi dấu chấm?

B. <ul>

Tag nào tạo ra 1 checkbox?

D. <input type="checkbox">

Tag nào tạo ra 1 text input field?

C. <input type="text">

Tag nào tạo ra 1 drop-down list?

A. <select>

Tag nào tạo ra 1 text area?

B. <textarea>

Tag nào dùng để chèn 1 hình vào web?

C. <img src="image.gif">

Tag nào dùng để tạo hình nền cho web?

A. <body background="background.gif">

Css là viết tắt của?

C. Cascading style sheets

Muốn liên kết xhtml với 1 file định nghĩa css ta dùng dòng nào sau đây?

C. <link rel=”stylesheet” type=”text/css” href=”mystyle.css”>

Đặt dòng liên kết với file css ở vùng nào trong file xhtml?

B. In the <head> section

Tag nào định nghĩa css ở ngay trong file xhtml?

C. <style>

Thuộc tính nào định nghĩa css ngay trong 1 tag?

C. Style

Dòng nào tuân theo đúng cú pháp của css?

A. Body {color: black}

Dòng nào thể hiện đúng một comment (lời chú thích) trong css?

A. /\* this is a comment \*/

Dòng nào dùng để thay đổi màu nền?

C. Background-color:

Làm thế nào thêm màu nền cho tất cả các phần tử <h1> ?

B. H1 {background-color:#ffffff}

Làm thế nào thay màu nền của chữ (text)?

C. Color:

Thuộc tính nào thay đổi kích cỡ chữ?

B. Font-size

Thuộc tính nào làm chữ trong tag p trở thành chữ đậm?

D. P {font-weight:bold}

Làm sao để hiển thị liên kết mà ko có gạch chân bên dưới?

D. A {text-decoration:none}

Làm sao để mỗi từ trong 1 dòng đều viết hoa ở đầu từ?

A. Text-transform:capitalize

Làm sao để thay đổi font của mỗi phần tử?

C. Font-family:

Làm sao để tạo chữ đậm?

B. Style:bold

Làm thế nào để hiển thị viền 1 phần tử với kích thước đường viền như sau:

The top border = 10 pixels the bottom border = 5 pixels the left border = 20 pixels the right border = 1pixel?

C. Border-width:10px 1px 5px 20px

Làm sao để thay đổi lề trái của một phần tử?

A. Margin-left:

Để định nghĩa khoảng trống giữa các cạnh (viền) của phần tử và nội dung, bạn sử dụng thuộc tính padding, có thể gán giá trị âm cho thuộc tính này không?

A. Yes

Làm thế nào để hình ở đầu mỗi dòng của 1 list (danh sách) có hình vuông?

C. List-type: square

Nút lệnh(button) nào.dưới đây cho phép gửi thông tin trên form tới server khi được click Chuột?

D. Submit

Câu lệnh nào cho phép trả về phần tử đầu tiên trong mảng và xóa phần tử đó khỏi mảng?

D. Shift

\_\_\_\_\_\_\_\_ không phải là thưộc tính của text box.

C. Rows

Những phát biểu nào là đúng khi nói về style sheet?

B. Có thể đặt bên trong một trang html

Địa chỉ (đường dẫn) cho phép xác định một tài nguyên trên web được gọi là?

A. Url

Ký hiệu nào dưới đây thể hiện một thẻ mở?

B. <>

Danh sách định nghĩa (definition lists) được đóng bởi thẻ nào?

D. </dl>

Trường hợp nào đúng?

(1) Bạn có thể đặt thuộc tính font cho toàn bộ tài liệu bằng cách đặt nó vào trong thẻ body.

(2) Bạn có thể đặt thuộc tính font cho từng từ(word), từng đoạn và từng phần tử trong một trang html

B. Câu 2 dúng, câu 1 sai

Để liên kết đến một thẻ neo(anchor), bạn phải sử dụng ký tự nào dưới đây trong thuộc tính href

A. #

Một ô trong bảng được định nghĩa bằng thẻ \_\_\_\_\_\_ ?.

D. <td>

Thuộc tính \_\_\_\_\_\_\_ của thẻ table được sử dụng để chỉ ra độ rộng của bảng.

A. Width

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ là kiểu mặc định của phần tử input

C. Text

Biểu thức 15<<2 thực thi dich chuyển sang trái 2 bit (00001111 dịch 2 thành 00111100)

Vậy kết quả sẽ là bao nhiêu?

B. 60

Thuộc tính lnkcolor của đối tượng document được dùng để:

B. Thiết lập(set) hoặc lấy về mầu của tất cả các links trong trang

Sự kiện \_\_\_\_\_\_\_\_ của phần tử body sẽ đựoc kích hoạt khi trang được nạp xong.

C. Onload

Sự kiện \_\_\_\_\_\_\_\_ sẽ được kích hoạt khi con trỏ chuột di chuyển lên một phần tử

D. Onmouseover

Thuộc tính method của form chỉ ra phương thức mà dữ liệu sẽ được chuyển tới

Server. Nếu giá trị là \_\_\_\_\_\_\_, dữ liệu trên form sẽ được gửi như một khối dữ liệu. Nếu

Giá trị là \_\_\_\_\_\_\_ thì trình duyệt sẽ gửi dữ liệu bằng cách tạo một truy vấn bao gồm

Url, tên các điều khiển và các giá trị của các điều khiển trên form.

A. Post/get

Thuộc tính text-indent dùng để?

A. Thiết lập khoảng cách thụt đầu dòng

Trong mã màu RGB dạng hệ thập lục, #FFFFFF là màu gì?

B. Trắng

Mức độ ưu tiên khi áp dụng CSS là:

A. External CSS < Internal CSS < Inline CSS

Thuộc tính z-index dùng để

D. Đặt các thành phần web ở các lớp khác nhau

 text-transform: uppercase dùng để định dạng cho thành phần hiệu ứng

A. In hoa

 CSS định nghĩa các style khác nhau cho cùng một loại HTML element bằng cách sử dụng:

A. class selector

Làm thế nào để bo tròn góc cạnh các phần tử?

C. border-radius: 30px;

Làm thế nào để thêm bóng (shadow) cho các phần tử trong CSS3?

A. box-shadow: 10px 10px 5px grey;

Làm thế nào để thêm hình ảnh xuất hiện trên đường viền cho các phần tử trong CSS3?

C. border-image: url(border.png) 30 30 round;

Làm cách nào để thay đổi kích thước hình ảnh background bằng CSS3?

A. background-size: 80px 60px;

 Làm cách nào để thêm bóng (shadow) cho đoạn text bằng CSS3?

C. text-shadow: 5px 5px 5px grey;

Làm thế nào để bắt buộc đoạn text xuống dòng?

A. word-wrap: break-word;

Đâu là lệnh chuyển đổi (transform) hợp lệ trong CSS3.

A. matrix()

Làm thế nào để xoay phần tử trong CSS3?

B. transform: rotate(30deg);

Đâu là cách để chuyển đổi kích thước/tỷ lệ phần tử bằng CSS3?

A. transform: scale(2,4);

Làm cách nào để tạo hiệu ứng chuyển tiếp transition bằng CSS3?

A. transition: width 2s;

Khẳng định sau đúng hay sai? Box-shadow được tất cả các trình duyệt hỗ trợ

A. Đúng

Cần thêm tiền tố nào để các thuộc tính CSS3 hoạt động trên trình duyệt Mozilla Firefox cũ?

B. -moz-

Ba giá trị đầu tiên của text-shadow theo thứ tự là gì?

D. horizontal, vertical, blur

4 giá trị của border-radius lần lượt là?

C. top-left, top-right, bottom-right, bottom-left

RGBa có nghĩa là gì?

B. Red Green Blue alpha

Lệnh CSS có thể viết được ở đâu?

C. Viết lẫn vào HTML nhưng khi viết có thẻ <style> </style>, viết theo tên thẻ ở thuộc tính style=" hoặc viết ra một file riêng và đặt tên có phần mở rộng là .css

Khi sử dụng thẻ DIV có Class = thì ở phần khai báo CSS ta đặt tên đối tượng thế nào?

A. Đặt tên đối tượng có dấu . ở đầu tên đối tượng

CSS dùng để làm gì?

D.  Định dạng trang web

CSS chạy từ phía nào?

B.  Phía máy khách ( trình duyệt)

Biến trong javascript được khai báo thế nào?

B.  var x=5; var x;

Kiểu gán nào sau trong JavaScript không hợp lệ?

D.  x -\*=y

Để nhúng mã JavaScript trong HTLM ta phải đặt vào vị trí nào sau đây?

D.  Tất cả

Xem đoạn mã sau. Hãy cho biết ph là gì?

C.  Là tên của một đối tượng trong CSS

Ký hiệu nào sau không hợp lệ?

C.  !=>>

Trong CSS muốn tạo một đối tượng có nền màu đỏ, lệnh nào sau đây là đúng

D. background: red;

Để gộp chuỗi trong JavaScript ta sử dụng ký hiệu nào?

A. +

Lệnh để liên kết đến 1 file CSS là gì?

A.  <link rel=''stylesheet'' type=''text/css'' href=''mystyle.css'' />

Sự kiện Onblur xảy ra khi nào?

D. Xảy ra khi input focus bị xoá từ thành phần form

Sự kiện nào sau không có trong Form?

D. Oncharge

Đặc tính nào sau đây không phải là đặc tính cơ bản của JavaScript?

B. Trực quan cao (visual)

Trong CSS thuộc tính border: solid dùng để mô tả gì?

C.  Mô tả đường viền là liền

Javascript là ngôn ngữ kịch bản có giấu được mã nguồn không?

B.  Không giấu được vì các kịch bản chạy ở client.

Từ khóa This trong JavaScript thể hiện?

B.  Được sử dụng để chỉ đối tượng hiện thời. Đối tượng được gọi thường là đối tượng hiện thời trong Phương thức hoặc trong hàm

Để tạo một khoảng trắng mới ta dùng ký hiệu nào sau đây?

B.  \b

Đối tượng Parent trong Frames có ý nghĩa?

B.  Cửa sổ hay frame chứa nhóm frame hiện thời

Sự kiện MouseOver xảy ra khi nào?

D.  Không có đáp án nào đúng

Để tạo một tab mới ta dùng ký hiệu nào sau đây?

B.  \t

Từ nào sau đây không phải là từ khóa trong JavaScript?

D.  continues

Để khai báo mảng trong JavaScript ta dùng ký hiệu?

D.  [ ]

Để chèn thêm 1 ký tự lạ trong JavaScript ví dụ dấu " ta viết theo cách nào?

A. document.write(" \"This text inside quotes.\" ");

Xét lệnh chmod hello.txt 777 có nghĩa là gì?

D. Trao toàn quyền cho mọi người

Khi lưu một tài liệu định dạng HTML phần mở rộng có thể là gì?

B. Phần mở rộng phải là html hoặc htm

Thẻ trong HTML được viết thế nào?

B. Được viết theo các cặp thẻ có sẵn trong các version của HTML

Thuộc tính của các cặp thẻ trong HTML được quy định thế nào?

B. Thuộc tính luôn luôn được quy định trong thẻ bắt đầu, Thuộc tính được lưu trong giá trị các cặp tên / như: tên = "giá trị"

Với các thẻ được quy định về cách thức hiện thị tài liệu, chúng ta có thể can thiệp để thay được được thêm các thông tin đó không?

B.  Được thông qua việc khai báo lại thể style

Ngôn ngữ kịch bản Javascript được viết theo:

B.  Javascript

Ngôn ngữ kịch bản Javascript và Java có giống nhau không?

B.  Không giống nhau, và Java là ngôn ngữ do Sun Microsystems phát triển

Ngôn ngữ kịch bản Javascript gần giống với ngôn ngữ nào sau đây?

C.  C++